

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1564/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn thành viên Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-BCT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 787/QĐ-BCT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Văn phòng thường trực phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) Bộ Công Thương gồm các Thành viên có tên tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Kiện toàn Văn phòng thường trực PCTT&TKCN Bộ Công Thương (Bộ phận làm nhiệm vụ thường trực của Ban Chỉ huy) gồm các Thành viên có tên tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực PCTT&TKCN Bộ Công Thương được quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định đã ban hành trước đây.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng Cục trưởng, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Tổng Giám đốc các Tập đoàn, Tổng công ty, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Trưởng Ban Chỉ huy và các thành viên có tên tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn;
- Các thành viên Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực PCTT và TKCN;
- Sở Công Thương các tỉnh, TP thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VPTT.

BỘ TRƯỞNG



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Hồng Diên



PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN
TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN BỘ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5 6 4/QĐ-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Ông Nguyễn Hồng Diên, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng ban;
2. Ông Cao Quốc Hưng, Thứ trưởng Bộ Công Thương, Phó trưởng ban thường trực;
3. Ông Tô Xuân Bảo, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Phó trưởng ban;
4. Ông Phan Thế Anh, Phó Chánh Văn phòng Bộ, Phó trưởng ban;
5. Ông Hoàng Anh Tuấn, Phó Vụ trưởng, Vụ Thị trường trong nước, Thành viên;
6. Ông Trần Thanh Tùng, Phó Vụ trưởng, Vụ Dầu khí và Than, Thành viên;
7. Ông Bùi Quốc Hùng, Phó Cục trưởng, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Thành viên;
8. Ông Trần Tuệ Quang, Phó Cục trưởng, Cục Điều tiết điện lực, Thành viên;
9. Ông Nguyễn Quang Huy, Phó Cục trưởng, Cục Công tác phía Nam, Thành viên;
10. Ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Tổng Cục trưởng, Tổng cục Quản lý thị trường, Thành viên;
11. Ông Lưu Hoàng Ngọc, Phó Cục trưởng, Cục Hóa chất, Thành viên;
12. Ông Nguyễn Ngọc Thành, Phó Cục trưởng, Cục Công nghiệp, Thành viên;
13. Ông Ngô Sơn Hải, Phó Tổng Giám đốc, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Thành viên
14. Ông Vũ Anh Tuấn, Phó Tổng Giám đốc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Thành viên;
15. Ông Bùi Thế Chuyên, Phó Tổng Giám đốc, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Thành viên;
16. Ông Nguyễn Văn Sự, Phó Tổng Giám đốc, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Thành viên;
17. Ông Lê Xuân Huyền, Phó Tổng Giám đốc, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Thành viên.
18. Ông Đinh Quốc Thái, Phó Tổng Giám đốc, Tổng Công ty Thép Việt Nam, Ủy viên/.

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH THÀNH VIÊN VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC PHÒNG,
CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN BỘ CÔNG THƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1564/QĐ-BCT ngày 14 tháng 6 năm
2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Ông Phạm Trọng Thực, Phó Cục trưởng, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Chánh Văn phòng;
2. Ông Trịnh Văn Thuận, Chánh Văn phòng, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Phó Chánh Văn phòng;
3. Ông Phạm Kiên, Phó trưởng phòng, Phòng An toàn Khoáng sản và Vật liệu nổ công nghiệp, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Phó Chánh Văn phòng;
4. Ông Đinh Duy Phong, Phụ trách phòng, Phòng An toàn Điện và đập, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Phó Chánh Văn phòng;
5. Ông Nguyễn Hữu Dũng, Trưởng phòng, Phòng An toàn Công nghiệp, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thành viên;
6. Ông Đỗ Viết Mỹ, Phó trưởng phòng, Phòng An toàn Công nghiệp, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thành viên;
7. Ông Cao Văn Dũng, Chuyên viên chính Văn phòng, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thành viên;
8. Ông Vũ Hoài Nam, Chuyên viên Văn phòng, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thành viên;
9. Ông Cao Hoàng Anh, Chuyên viên Phòng An toàn Điện và đập, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thành viên;
10. Ông Đỗ Huy Cảnh, Chuyên viên Phòng An toàn Điện và đập, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thành viên;
11. Ông Vũ Ngọc Hưng, Trưởng phòng, Phòng Bảo vệ môi trường công thương, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thành viên;
12. Bà Nguyễn Thanh Phương, Chuyên viên Phòng Công nghiệp môi trường, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thành viên;
13. Ông Nguyễn Quốc Thắng, Chuyên viên Phòng Quốc phòng an ninh, Văn phòng Bộ, Thành viên;

14. Ông Đỗ Trọng Hiếu, Phó trưởng phòng, Vụ Thị trường trong nước, Thành viên;
15. Ông Phạm Dũng, Chuyên viên, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Thành viên;
16. Ông Từ Văn Hùng, Chuyên viên Phòng Hệ thống điện, Cục Điều tiết điện lực, Thành viên;
17. Ông Trần Văn Túc, Chuyên viên, Tổng cục Quản lý thị trường, Thành viên;
18. Ông Trần Kim Liên, Phó trưởng phòng, Cục Hóa chất, Thành viên;
19. Ông Lưu Quang Châu, Chuyên viên, Vụ Dầu khí và Than, Thành viên;
20. Ông Vũ Tiến Hoàng, Chuyên viên, Cục Công nghiệp, Thành viên
21. Ông Đinh Thanh Hiện, Chuyên viên Ban An toàn, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Thành viên;
22. Ông Cao Chí Kiên, Phó Trưởng ban Công nghệ An toàn môi trường, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Thành viên;
23. Ông Đỗ Thiện Bằng, Phó trưởng Ban Môi trường, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Thành viên;
24. Ông Nguyễn Minh Việt Hưng, Ban Kỹ thuật, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Thành viên;
25. Ông Lê Xuân Độ, Phó trưởng ban, Ban Công nghệ an toàn, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Thành viên.
26. Ông Bùi Huy Tuấn, Ban Kỹ thuật, Tổng Công ty Thép Việt Nam, Thành viên/.

PHỤ LỤC 3
NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ HUY VÀ VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC
PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN
BỘ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1564/QĐ-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ HUY

1. Tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ PCTT&TKCN, Phòng thủ dân sự trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý của Bộ Công Thương;
2. Phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương thực hiện nhiệm vụ PCTT&TKCN trong phạm vi cả nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương và PCTT và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN;
3. Quyết định các biện pháp cấp bách, huy động theo thẩm quyền các nguồn lực (nhân sự, thiết bị, phương tiện,...) của Bộ, đơn vị trong Ngành để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi quản lý của Bộ và hỗ trợ các địa phương;
4. Thực hiện các nhiệm vụ về phòng thủ dân sự thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;
5. Đề nghị Bộ trưởng, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác PCTT&TKCN.

II. NHIỆM VỤ CỦA VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC

Bộ phận giúp việc Ban Chỉ huy là Văn phòng thường trực, có nhiệm vụ:

1. Tham mưu giúp Ban Chỉ huy tổ chức thực hiện nhiệm vụ: PCTT&TKCN, Phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;
2. Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, cơ chế phối hợp của Ban Chỉ huy;
3. Tiếp nhận các chỉ thị, mệnh lệnh, thông báo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Lãnh đạo Bộ, Ban Chỉ huy để truyền đạt các nội dung chỉ đạo, chỉ huy công tác phòng, chống

thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

4. Tổng hợp tình hình phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn báo cáo Ban Chỉ huy để báo cáo Bộ trưởng, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo định kỳ và đột xuất theo quy định;

5. Chuẩn bị chương trình, nội dung các cuộc họp, làm việc và công tác kiểm tra phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Ban Chỉ huy;

6. Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ huy thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giao; đôn đốc các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương triển khai thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

7. Tổ chức trực ban và tham gia kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

8. Chủ trì thẩm định, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ huy trình Bộ trưởng, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn;

9. Hàng năm xây dựng dự toán ngân sách phục vụ hoạt động của Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực trình Bộ phê duyệt;

10. Tham mưu, trình Ban Chỉ huy ban hành Quyết định các biện pháp cấp bách, huy động theo thẩm quyền các nguồn lực (nhân sự, thiết bị, phương tiện,...) của Bộ, đơn vị trong Ngành để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi quản lý của Bộ và hỗ trợ các địa phương;

11. Thực hiện mua sắm và quản lý trang thiết bị làm việc của Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ HUY, VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC

1. Trưởng Ban Chỉ huy là Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Các Phó trưởng ban, gồm:

- Thứ trưởng phụ trách Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Cục ATMT) là Phó trưởng ban thường trực;

- Cục trưởng Cục ATMT là Phó trưởng ban: Phụ trách chung toàn bộ công tác PCTT&TKCN Bộ Công Thương;

- Phó Chánh Văn phòng Bộ Công Thương là Phó trưởng ban: Phụ trách toàn bộ công tác Phòng thủ dân sự Bộ Công Thương.

3. Các Thành viên Ban Chỉ huy là Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ và một số Tập đoàn, Tổng Công ty trong ngành Công Thương.

4. Văn phòng thường trực PCTT&TKCN Bộ Công Thương gồm Chánh Văn phòng là Lãnh đạo Cục ATMT; Phó Chánh Văn phòng và các Thành viên là Lãnh đạo các bộ phận chức năng thuộc Cục ATMT và một số đơn vị thuộc Bộ, Tập đoàn, Tổng Công ty trong ngành Công Thương.

5. Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

6. Ban Chỉ huy được sử dụng con dấu của Bộ trong chỉ đạo, điều hành công tác PCTT&TKCN Bộ Công Thương. Văn phòng thường trực có con dấu, có tài khoản riêng để hoạt động, giao dịch theo quy định của pháp luật.

7. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực do Bộ Công Thương cấp, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Văn phòng thường trực PCTT&TKCN và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Kinh phí hoạt động được sử dụng để chi cho hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bao gồm:

- Chi công tác phí, tổ chức hội nghị, hội thảo, kiểm tra về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Mức chi theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Chi mua sắm tài sản, thiết bị phương tiện, sửa chữa lớn cho Văn phòng thường trực;

- Chi các dịch vụ công cộng, thông tin liên lạc, thu thập dữ liệu của Văn phòng thường trực;

- Chi xây dựng và vận hành công cụ hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác phòng ngừa ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn;

- Chi phụ cấp tiền điện thoại di động hàng tháng phục vụ công tác điều hành, thu thập thông tin đối với các thành viên Ban Chỉ huy và thành viên Văn phòng thường trực do đơn vị cử người chi trả theo tình hình thực tế tại đơn vị. Mức chi tối đa 250.000 đồng/tháng/1 người.

- Chi trực phòng chống thiên tai theo cơ chế làm thêm giờ theo quy định của Luật Lao động./.